

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số:24/2023/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Hà, ngày 28 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B; địa chỉ: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Tr, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Kim Ch – Chuyên viên xử lý nợ (*Quyết định về việc Ủy quyền tham gia tố tụng số 166/2023/QĐ-LPB.QTR ngày 31/3/2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP B - CN Quảng Trị*).

*** Bị đơn:** Ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H; cùng địa chỉ: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền nợ, cụ thể như sau: Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020210396 ký kết ngày 19/05/2021, giữa: Ngân hàng TMCP B với bà Nguyễn Thị H và ông Võ Đình T với tổng số tiền tính đến ngày 20/7/2023 là 4.836.853.947 đồng (*Bốn tỷ tám trăm ba mươi sáu triệu tám trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng chẵn*). Trong đó: Nợ gốc: 4.532.499.971 đồng; nợ lãi trong hạn: 291.792.793 đồng; nợ lãi quá hạn: 12.461.183 đồng.

Trong thời gian chưa thanh toán xong khoản nợ, bà Nguyễn Thị H và ông Võ Đình T phải chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020210396 ký ngày 19/05/2021 với Ngân hàng TMCP B cho đến khi tất toán khoản vay.

2.2. Nếu ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H không trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020210396 ký kết ngày 19/05/2021 thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 379, tờ bản đồ số 15 tại Khu phố 7, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB996769 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 06/5/2021, số vào sổ cấp GCN: CS01581 mang tên ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng thế chấp số: HĐTC46020210172 ký kết ngày 19/5/2021, giữa: Ngân hàng TMCP B với bà Nguyễn Thị H và ông Võ Đình T để thu hồi nợ vay.

2.3. Về chi phí thẩm định: Ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*) đồng; Ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ hoàn trả số 1.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP B.

2.4. Về án phí: Ông Võ Đình T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận chịu 56.418.300 đồng (*Năm mươi sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn ba trăm đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.317.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng chẵn*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000717 ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương